

1. Sự ra đời của Hội Thi viên Việt Nam

Trong những năm 1990 và đầu những năm 2000, kinh tế nước ta có bước tăng trưởng khá, đời sống người dân được nâng cao rõ rệt, công tác thi viên cũng được Đảng và Nhà nước quan tâm, đầu tư phát triển. Số lượng thi viên, cán bộ thi viên tăng nhanh. Với mạng lưới giao lưu quốc tế của nước ta đã kéo theo sự vươn ra hòa vào dòng chảy thế giới của các ngành, các tổ chức Việt Nam, trong đó có thi viên. Vai trò của hiệp hội cũng được tăng cường. Nhiệm vụ hiệp hội nghề nghiệp đã được thành lập. Đảng triển khai tình hình đó, ngành thi viên cũng đã nhận thức được sự chín muồi để hình thành tổ chức nghề nghiệp của mình. Được sự đồng ý của lãnh đạo Bộ Văn hóa – Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch – BVHTTDL), Ban VN được thành lập Hội Thi viên Việt Nam đã được thành lập gồm đại diện Văn Thi viên, Thi viên Quốc gia Việt Nam, các cơ quan thi viên liên khác trong nước. Trong thời gian ngắn, Ban VN được đã tổ chức nhiều hội thảo với sự tham gia của những người làm công tác thi viên của một số nước ngoài để xác định được vị trí, vai trò, bước đi trong thành lập Hội Thi viên Việt Nam (HTVVN). Được thời, Ban VN được đã có nhiều nỗ lực trong việc hoàn tất thủ tục, hồ sơ trình các cơ quan chức năng xin phép thành lập Hội. Bên cạnh đó, các thành viên trong Ban VN được cũng đã tích cực vận động các tổ chức, cá nhân và những người tâm huyết với sự nghiệp thi viên làm đơn gia nhập HTVVN. Kết quả là, từ đầu tháng 5 năm 2006 đến giữa tháng 10 năm 2006, Ban VN được đã nhận được tổng số 1.447 lá đơn của 102 cơ quan thi viên và các trung tâm thông tin – thi viên trong nước gia nhập HTV VN.

Ngày 22/10/2006, sau nhiều cố gắng của các tổ chức và cá nhân liên quan, HTVVN đã tiến hành đại hội thành lập và bầu Ban chấp hành (BCH) của Hội. Đây là tổ chức xã hội nghề nghiệp đầu tiên của những người làm công tác thi viên của nước Việt Nam¹. Sự kiện này thể hiện sự trưởng thành với ý thức nghề nghiệp của cộng đồng thi viên nước ta. Đại hội đã thông qua Điều lệ, bầu BCH Hội và Chương trình hoạt động của Hội trong nhiệm kỳ I. Trong Điều lệ, Hội đã đưa ra những mục tiêu hoạt động như sau:

- Hội góp phần xây dựng ngành thi viên Việt Nam ngày càng vững mạnh, khẳng định vai trò, vị trí của thi viên trong xã hội và đời sống văn hóa của nhân dân, phục vụ có hiệu quả cho công cuộc phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của đất nước.

Tóm tắt trên BCH HTVVN khóa I(2006- 2011) đã đưa ra Chương trình hoạt động như sau:

Thông tin

- Tuyên truyền và hướng dẫn hội viên thể thao hiện nay, đồng nghiệp của Đoàn và Nhà nước về kinh tế – văn hóa – xã hội nói chung và công tác thể thao nói riêng.
- Trao đổi nghiệp vụ thể thao với đồng nghiệp hình thức.
- Xin phép lập mặt tiếp xúc với Thể thao.

Nghiên cứu khoa học

- Tổ chức nghiên cứu các vấn đề đặt ra trong lĩnh vực thể thao, tổ chức các dịch vụ chuyên môn, dịch vụ thể thao thi đấu kết hợp thể thao; dịch vụ phục vụ biên các công trình NCKH của thể thao v.v...
- Tạo vốn cho các dự án đầu tư của ngành.
- Nghiên cứu, sáng tạo, phát triển những thành tựu KHCN vào hoạt động thể thao.

Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ nghiệp vụ

- Đầu tư, phối hợp với các cơ quan của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan, trong việc bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho hội viên, giúp hội viên đạt tiêu chuẩn nghề nghiệp và duy trì hoạt động nghề nghiệp trình độ cao.
- Tổ chức các cuộc hội thảo, tập huấn nghiệp vụ thể thao cho hội viên.

- Xây dựng bộ sách truyện thơ ngành, lịch sử phát triển ngành.

Bộ quy định hội viên

- Bộ quy định hội pháp và chính đảng của hội viên, của các tổ chức thành viên. Chú ý phát triển hội viên mới.

Quan hệ quốc tế

- Vận động tạo điều kiện để các tổ chức và cá nhân nước ngoài góp phần trí tuệ và sức lực xây dựng và phát triển sự nghiệp thơ Việt.

- Mở rộng hợp tác, giao lưu với các tổ chức nước ngoài và thơ Việt theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm duy trì mối quan hệ và trao đổi thông tin với các Hội Thi viên của một số nước trong khu vực và quốc tế.

2. Một số hoạt động tiêu biểu của Hội nhiệm kỳ I (2006-2011)

2.1. Công tác tổ chức

Công tác đầu tiên mà BCH Hội tập trung ưu tiên tiến hành là công tác tổ chức, bộ máy của Hội.

- Thành lập Văn phòng Hội. Trách nhiệm Hội đã được Hội nghị trí tuệ để xuất của Thơ Việt Quốc

gia Việt Nam, đợt từ 31 Trảng Thi, Hà Nội; BCH đã phân công một số ủy viên BCH làm Chánh và Phó Văn phòng Hội, Kế toán. TVQG đồng ý cấp một ngân quỹ để làm nhiệm vụ công việc (bản thân gian) nhân viên văn phòng. Hội đã đăng ký con dấu, mở tài khoản riêng.

- Thành lập các tiểu ban chuyên môn của BCH theo nguyên tắc Trùng không tiểu ban là Chủ tịch Hội hoặc Phó Chủ tịch Hội; Phó trưởng ban là thành viên trong BCH mà trong công việc hàng ngày có liên quan nhiệm vụ chỉ huy và hoạt động của tiểu ban: Ban Tổ chức và hội viên; Ban Công đồng - chính sách; Ban Đào tạo; Ban Đối ngoại; Ban Kiểm tra; Ban Nghiên cứu khoa học. Đồng thời, cũng đã thành lập một số trung tâm, đặc biệt Trung tâm xuất bản và phát hành tài liệu cho viên do Chủ tịch Hội làm Giám đốc.

- Công của BCH: BCH được chỉ huy ra gồm 31 thành viên, trong đó ngoài Chủ tịch còn có 5 Phó Chủ tịch và các thành viên từ nhiều vùng miền, các hội đồng thi viết khác nhau. Điều đó, với nguyên tắc, cho phép Hội nắm bắt nhu cầu của hội viên nhanh hơn và triển khai công tác của Hội cũng tốt hơn. Tuy nhiên sau một thời gian hoạt động, một số thành viên BCH nghỉ hưu, trong đó có những người xa Hà Nội nên không thể tiếp tục tham gia công tác của BCH. Vì thế, năm 2009, BCH đã họp và quyết định bổ sung 4 thành viên BCH mới, gồm:

+ Bà Nguyễn Thị Thanh Mai, Trưởng Vở Thi viết;

+ Bà Phan Thị Kim Dung, Giám đốc Thi viết Quận Gia Việt Nam;

+ Ông Bùi Xuân Đức, Giám đốc Thi viết KHTH thành phố Hồ Chí Minh;

+ Ông Ngô Văn Chung, Giám đốc Thi viết Quận Đống Đa.

Sau khi được bổ sung vào BCH, các thành viên trên đã tích cực hoạt động, góp phần nâng cao chất lượng và đẩy mạnh các công tác của Hội.

Ngoài ra, BCH còn xây dựng và thông qua quy chế hoạt động của BCH, của các đơn vị trực

thuộc BCH theo quy định trong Điều lệ Hội và Quy chế chi tiêu nội bộ của Hội.

- Thành lập các chi hội, liên chi hội cơ sở:

Do ý thức đoàn kết của anh em Hội phải xuất phát từ cơ sở nên BCH đã rất chú trọng đến thành lập các chi hội, liên chi hội. BCH đã thường xuyên gửi công văn hướng dẫn, nhắc nhở, đôn đốc các tổ chức thành viên thành lập các chi hội, liên chi hội trực thuộc Hội. Về liên chi hội thì BCH luôn chuyển đổi các liên hiệp đã có từ trước sang liên chi hội vì các liên hiệp này được thành lập trên những cơ sở pháp lý chưa chặt chẽ. Trong khi các Liên hiệp thời trước chỉ hướng về phía Bắc và phía Nam nhất trí ngay với chủ trương này thì các liên hiệp thuộc hệ thống thời trước công cộng còn phân vân vì nhiều lãnh đạo liên hiệp quan niệm rằng nếu chuyển sang liên chi hội thì sẽ không được hoạt động từ kinh phí nhà nước. Thường trực Hội đã thảo luận với lãnh đạo Võ Thị Việt và đi đến thống nhất với tên gọi của Liên chi hội, Chi hội, Phân hội TV cơ sở. Đầu năm 2011, BCH Hội đã gửi công văn cho lãnh đạo các tổ chức và đơn vị chuyển đổi thành lập các tổ chức cơ sở theo tinh thần của thu nhập và Võ Thị Việt và đưa ra mục tiêu: phải đổi mới trước tháng 6/2011 sẽ đổi mới tổ chức hội ở Trung ương đến cơ sở. Nhưng kết quả thu được không mấy khả quan: ngoài 3 liên chi hội (Liên chi hội các tổ chức và đơn vị hướng về phía Nam, Liên chi hội các tổ chức và đơn vị hướng về phía Bắc, Liên chi hội thời trước các tỉnh Nam Trung bộ và Tây Nguyên) và Chi hội thời trước Phú Yên (2009), chỉ thành lập thêm được Chi hội thời trước Đồng Nai với 622 hội viên từ 14 phân hội cấp huyện của tỉnh này. Đồng thời Hội đã gia nhập Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam:

Năm 2008, HTVVN làm hội sở, tổ chức và đã được chấp nhận là thành viên của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam. Việc tham gia vào Liên hiệp này đã tạo nhiều thuận lợi cho hoạt động của HTVVN: nhận được sự giúp đỡ và nghiệp vụ hoạt động của Hội; đã tham gia các lập hội do Liên hiệp tổ chức; tham gia vào Đoàn Chủ tịch Liên hiệp. Có thể nói rằng việc gia nhập này đã làm tăng thêm sức mạnh và nâng cao được vị thế của HTVVN...

2.2. Phát triển hội viên

- Thiệt lập hội viên tập thể. Trong Điều lệ chính thức của Hội chỉ có quy định về hội viên cá nhân. Điều đó gây khó khăn cho việc quản lý và thu hội phí. Vì thế, BCH đã đề nghị với Ban NN và đã được Ban chấp hành ý kiến của anh em quy định về hội viên cá nhân thành hội viên tập thể. Nghĩa là, một tổ chức nào đó trở thành hội viên tập thể thì tất cả thành viên trong hội viên tập thể đó đều là hội viên của HTVVN. BCH Hội coi những tổ chức đã tham gia đổi mới thành lập Hội là hội viên tập thể đồng nghĩa với anh em mình. Hội viên tập thể đóng hội phí thay cho tất cả hội

viên của mình. Việc chuyển đổi hội viên cá nhân thành hội viên tập thể đã có hiệu quả trong việc thu hội phí. Lần đầu tiên, năm 2009, các hội viên tập thể đã thực hiện việc nộp hội phí: 26 hội viên tập thể đóng được 33,5 triệu đồng. Tuy vậy, có một số thể văn đã không đóng hội phí từ khi thành lập đến nay, có thể các thể văn đó nghĩ rằng mình chưa phải là hội viên chính thức của Hội.

Các liên chi hội, chi hội sau khi thành lập cũng đã chú trọng phát triển hội viên mới, đặc biệt là các Liên hội phố Văn ở các phía Bắc, phía Nam.

Ngoài ra, năm 2009, biểu trưng – logo của Hội Thi viết Văn đã được chọn thông qua cuộc thi sáng tác logo; và vào đầu năm 2011 website của Hội đã được thiết kế, đăng ký với cơ quan chức năng và đã đưa lên mạng Internet (www.vla.org.vn).

2.3. Công tác chung đối với các hoạt động chuyên môn

Hội đã chung tay với các Liên chi hội, Chi hội phố hội với các Thể văn tham gia các hoạt động chuyên môn, tập trung chủ yếu cho hoạt động thể văn và phong trào đọc. Tuy nhiên, do mới thành lập nên BCH Hội đã chọn những hoạt động có tính chất bền vững. Ngay trong năm 2007, Hội đã có công văn hướng dẫn các thể văn thành viên thực hiện ngày sách và bền vững văn thư giấy 23/4 và được nhiều thể văn tích cực hưởng ứng. Ngay tại Hà Nội, Hội đã phối hợp với Văn thư văn và Thể văn Quốc gia thực hiện Ngày Sách và bền vững văn thư giấy trong các năm 2007, 2008, 2010, 2011. Nhân dịp đó Hội phát động các đợt quyên góp sách cho các phong trào thi đua. Hàng năm Hội kêu gọi các thể văn, trong các năm từ 2007 – 2011, BTC ngày hội đã quyên góp được khoảng 100.000 cuốn, đã gửi hỗ trợ cho các thể văn có nhu cầu khó khăn ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Đây là những hoạt động có ý nghĩa rất thiết thực của ngành Văn thư viết Văn nhằm tôn vinh nghề thể văn và chủ yếu cho văn hóa đọc ở nước ta.

- Một thành tích nổi bật của BCH Hội Thi viết Văn khóa I là đã phối hợp với Văn thư văn và Thể văn Quốc gia Việt Nam thực hiện tốt vai trò là Chủ tịch CONSAL XIV. Để thực hiện vai trò này, ngành thể văn nước ta đã thực hiện thành công hội nghị BCH CONSAL XIV lần thứ nhất tại Huế (2007) và lần thứ hai tại TP. Hồ Chí Minh (2008), và Đại hội CONSAL XIV tại Hà Nội (4/2009). Đại hội đã diễn ra thành công tốt đẹp, với sự tham gia của gần 1.000 đại biểu, trong đó gần 350 đại biểu nước ngoài, đến từ 27 nước. Chúng ta đã thực hiện nhiều sáng kiến trong thực tiễn và hoạt động của CONSAL và do đó góp phần nâng cao hiệu quả của thực tiễn này. Cho đến bây giờ các đồng nghiệp Đông Nam Á vẫn còn đánh giá rất cao những đóng góp mới của ngành thể văn Việt Nam với thực tiễn này thông qua việc thực hiện Đại hội CONSAL XIV. Sẽ có thành

công đó là do nhúng cò gò ng cò a BTC, Chi hội Thơ viên Quốc gia, Vĩ Thơ viên, Thơ viên KHTH Thơ a Thiên – Hu, thành phố Hồ Chí Minh, Lâm Đồng, Liên chi hội thơ viên đì h c phía Nam, Trung tâm Học li u Hu, Thơ viên Hà Nội, ĐH Bách Khoa Hà Nội...

- Hội góp phần quan trọng đ B Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành văn bản vĩ thơ c hi n chu n hóa. Nhi u thành viên BCH Hội đã tham gia Ban tĩ vĩ n đĩ ch bĩ n tóm lĩĩ c DDC 14 và lĩ a chĩ n các chu n nghiĩ p vĩ chung cho các thĩ vĩ n Viĩ t Nam. Kĩ t quĩ bĩ n tiĩ ng Viĩ t cĩ a DDC 14 đã đĩĩ c công bĩ vào năm 2006. Lãnh đĩ o Hội đã phĩ i hĩ p vĩ i Vĩ Thơ vĩ n và Thơ vĩ n Quốc gia tĩ chĩ c Hội thĩ o bàn vĩ ĩ ng đĩ ng DDC (3/2007), tĩ kĩ t quĩ hĩ i nghiĩ đĩ B VHTT, 7/5/2007 đã ban hành văn bản s 1598/VHTT-TV vĩ vĩ c áp đĩ ng DDC14, MARC21, AACR2, nghiĩ ng chu n nghiĩ p vĩ do Ban tĩ vĩ n lĩ a chĩ n, vào công tác cĩ a các thĩ vĩ n Viĩ t Nam.

- Năm 2009, Lãnh đĩ o Hội cùng vĩ i Vĩ Thơ vĩ n và Thơ vĩ n Quốc gia tham mĩ u vĩ i B VHTTDL chĩ đĩ o tích cĩ c vĩĩ c tĩ o đĩ luĩ n xã hĩ i và có ý kiĩ n vĩ i UBND tĩ nh Phú Thĩ vĩ vĩĩ c thu hĩ i đĩ t cĩ a Thơ vĩ n tĩ nh Phú Thĩ đĩ xây đĩ ng khách sĩ n 5 sao nghiĩ ng chĩ a bĩ trí đĩĩ n tích nhà mĩ i cho Thơ vĩ n tĩ nh. Kĩ t quĩ UBND tĩ nh Phú Thĩ đã đĩ ng vĩĩ c này trong mĩ t thĩ i gian và sau đĩ đã thu xĩ p đĩ a đĩĩ m mĩ i cho thĩ vĩ n tĩ nh Phú Thĩ . Đĩ cũng là thành công cĩ a HTVVN.

- Lãnh đĩ o Hội đã tham gia trĩ c tiĩ p vào Ban vĩ n đĩ ng “Hành trình tìm kiĩ m sách và tĩ liĩ u quý hiĩ m vĩ Thăng Long – Hà Nội” trong đĩ án “Tĩ sách Thăng Long ngàn năm văn hiĩ n” do Nhà xuĩ t bĩ n Hà Nội chĩ trì; phĩ i hĩ p vĩ i Thơ vĩ n Quốc gia và Thơ vĩ n KHTH TP. Hồ Chí Minh tĩ chĩ c hĩ i thĩ o vĩ i chuyên đĩ “Xây đĩ ng bĩ Tiêu đĩ chĩ đĩ Viĩ t Nam” (đĩ u năm 2009) vĩ i sĩ tham gia cĩ a hĩ n 100 đĩ i biĩ u đĩĩ n tĩ nhiĩ u thĩ vĩ n trong cĩ nĩĩ c vĩ i kĩ t quĩ đĩ t đĩĩ c là đã thĩ ng nhĩ t khĩ i niĩ m tiêu đĩ chĩ đĩ và kiĩ n nghiĩ vĩ i TVQG đĩ ng ra biên soĩ n Bĩ tiêu đĩ chĩ đĩ Viĩ t Nam...

- Tĩ chĩ c cuĩ c gĩ p thĩĩ ng trĩ c HTVVN và Hội Thông tin – Tĩ liĩ u VN bàn vĩ các hoĩ t đĩĩ ng phĩ i hĩ p giĩ a hai Hội. Phĩ i hĩ p vĩ i Hội TTTL tĩ chĩ c các hĩ i thĩ o ĩ Hà Nội, Phú Thĩ vĩ đĩ a công nghiĩ sinh hĩ c vào Viĩ t Nam, mĩ ra hĩĩ ng thĩ vĩ n phĩ c vĩ nông nghiĩ p (2009) và cĩ hai hĩ i phĩ i hĩ p vĩ i Vĩ Thơ vĩ n tĩ chĩ c hĩ i thĩ o “Thĩ vĩ n phĩ c vĩ nông nghiĩ p và nông thôn” (tháng 11/2010)...



[REDACTED]